

KẾ HOẠCH
Công tác pháp chế năm 2026

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (Nghị định số 55/2011/NĐ-CP) và Nghị định số 56/2024/NĐ-CP của 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (Nghị định số 56/2024/NĐ-CP), UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác pháp chế năm 2026 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đầy đủ các nhiệm vụ trong công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; góp phần thực hiện tốt việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

- Triển khai công tác pháp chế năm 2026 phải gắn với việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 766/KH-UBND ngày 04/9/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các chương trình, kế hoạch của địa phương, của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành chủ quản ở trung ương.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan để chủ động thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Nghị định số 56/2024/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác kiện toàn tổ chức

a) Tiếp tục rà soát, kiện toàn bố trí người làm công tác pháp chế (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm) trong tổng biên chế được giao. Rà soát và thực hiện việc

chuyển nhiệm vụ pháp chế cho Văn phòng hoặc phòng chuyên môn thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- Kết quả sản phẩm: Vị trí pháp chế được bố trí
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ vào Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 02/2025/TT-BTP ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn vị trí việc làm về công tác pháp chế trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và phân cấp quản lý của UBND tỉnh để xác định vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung cấp độ xác định yêu cầu về năng lực đối với vị trí việc làm về công tác pháp chế để xây dựng hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Kết quả sản phẩm: Vị trí việc làm về pháp chế được phê duyệt.
- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

c) Rà soát, xét chuyển ngạch cho công chức thực hiện công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BTP và Thông tư 03/2025/TT-BTP ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch pháp chế viên.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- Kết quả sản phẩm: Vị trí pháp chế được chuyển ngạch.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026 khi phát sinh đối tượng thuộc diện chuyển ngạch.

2. Các nội dung, nhiệm vụ trong công tác pháp chế

2.1. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và thi hành pháp luật

a) Công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện việc đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục trong xây dựng văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL cấp trên, căn cứ tình hình thực tiễn công tác quản lý nhà nước ở địa phương trong từng lĩnh vực để đề xuất và tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản QPPL trong lĩnh vực được giao quản lý.

- + Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- + Kết quả sản phẩm: Văn bản đăng ký; các văn bản QPPL được ban hành.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu trình UBND tỉnh để trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh; trình Chủ tịch

UBND tỉnh quyết định danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Kết quả sản phẩm: Văn bản đăng ký; danh mục văn bản quy định chi tiết và các nội dung khác được văn bản cấp trên giao.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

- Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản QPPL do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương gửi lấy ý kiến.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Kết quả sản phẩm: Văn bản tham gia góp ý.

+ Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của các cơ quan gửi lấy ý kiến.

- Triển khai kế hoạch công tác rà soát văn bản QPPL năm 2026 liên quan đến nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xử lý kết quả sau rà soát theo quy định.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Kết quả sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát; các văn bản QPPL được xử lý.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026 trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý. Tổ chức phổ biến, quán triệt thường xuyên, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý.

- Kết quả sản phẩm: Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; các sản phẩm, ấn phẩm tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

c) Về công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL năm 2026; phối hợp với Sở Tư pháp trong tổ chức thi hành văn bản QPPL lĩnh vực trọng tâm, liên ngành liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Kết quả sản phẩm: Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL; các

hoạt động về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

2.2. Công tác bồi thường của Nhà nước

Triển khai thực hiện kế hoạch công tác bồi thường của Nhà nước năm 2026 của UBND tỉnh. Thực hiện công tác giải quyết, bồi thường của Nhà nước (nếu có) theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kết quả sản phẩm: Các vụ việc bồi thường của Nhà nước được giải quyết.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

2.3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Huy động mọi nguồn lực, tăng cường công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn sớm tiếp cận với các tài liệu pháp lý, thủ tục hành chính, các chính sách, chương trình hỗ trợ của Nhà nước và các vấn đề pháp lý có liên quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh; giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động phòng, chống rủi ro pháp lý, nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh phát triển.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Kết quả sản phẩm: Các hoạt động, sản phẩm hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

2.4. Công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý

Tham gia ý kiến đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Kết quả sản phẩm: Văn bản tham gia ý kiến pháp lý đối với các vụ việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026, khi có vụ việc xảy ra.

2.5. Các hoạt động pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

Công tác pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 56/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ về công tác pháp chế

Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, cán bộ làm công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn, các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Kết quả sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng hoặc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026

4. Kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động công tác pháp chế

Lồng ghép kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động pháp chế tại một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý trong hoạt động kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra nghiệp vụ công tác tư pháp năm 2026 để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh, tăng cường công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Kết quả sản phẩm: Các báo cáo kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, các Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch này.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý ban hành kế hoạch công tác pháp chế năm 2026 và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 30/01/2026.

2. Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả công tác pháp chế trên địa bàn theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ ngân sách nhà nước, trong nguồn kinh phí cấp cho các cơ quan, đơn vị năm 2026.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh;
- Các DNNN do UBND tỉnh quản lý;
- Lưu: VT, NC(B).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tiến